CTCP Tấm lợp - Vật liệu Xây dựng Đồng Nai (UPCOM: DCT)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**-12.5%**	**0%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	500 - 900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	19
Số lượng CPLH (CP)	27,223,647
KLGD BQ 20 phiên (CP)	4,320
Sở hữu nước ngoài	0.4%
Beta	0.63
EPS	-3,134
P/E	-0.2

Tỷ suất lợi nhuận

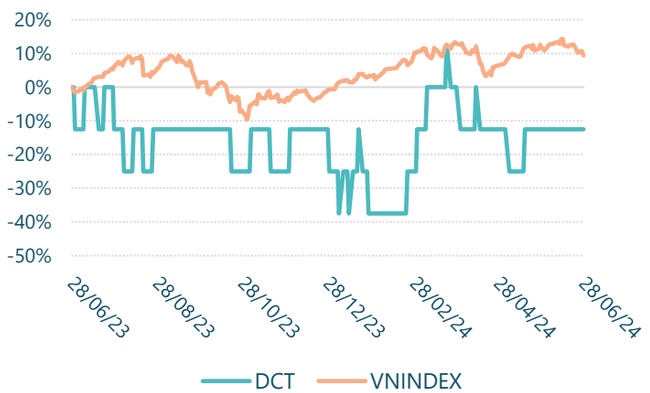

Doanh thu thuần

Q2/24

28.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 13.5 | 90.7%

YoY: ▼8.50 | -23.0%

Nợ/VCSH

Q2/24

-262%

YoY: +/-▲ 7.3%

LN gộp

Q2/24

3.58

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.17 | -4.5%

YoY: ▲ 8.33 | 175%

ROE (TTM)

Q2/24

20.7%

YoY: +/-▼ 3.2%

LN trước thuế

Q2/24

-19.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.30 | -1.5%

YoY: ▲ 7.50 | 27.4%

ROA (TTM)

Q2/24

-11.5%

YoY: +/-▲ 0.9%

Kết quả kinh doanh Q2/24

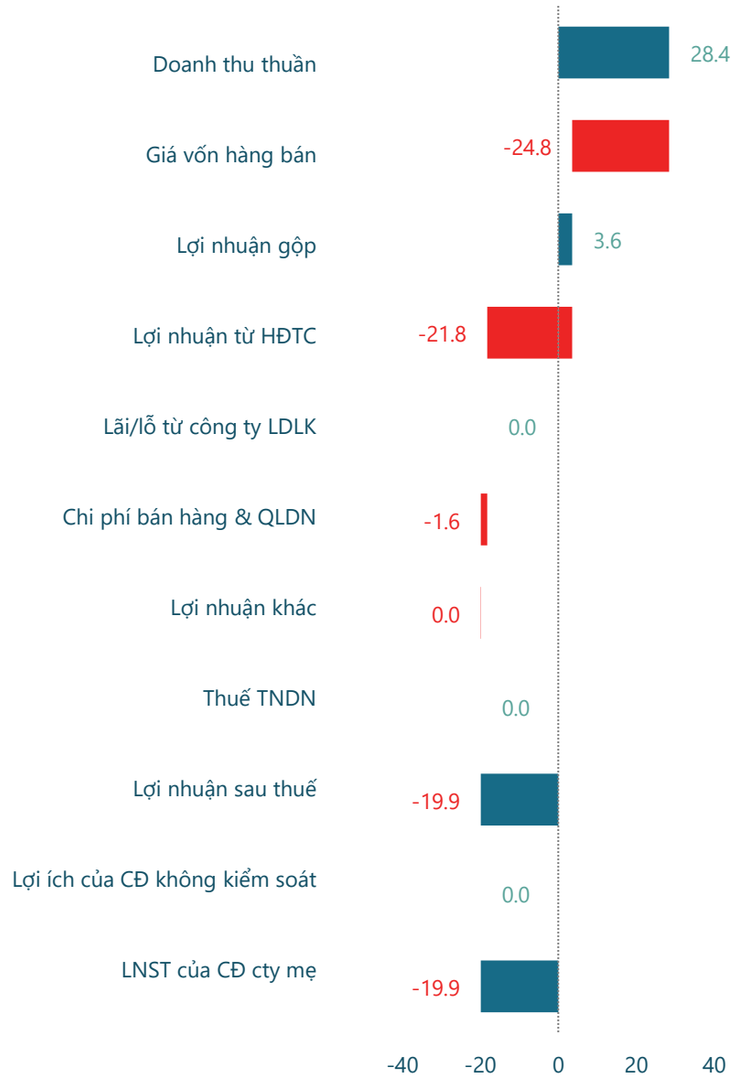

CTCP Tấm lợp - Vật liệu Xây dựng Đồng Nai (UPCOM: DCT)

FireAnt

Kết quả kinh doanh

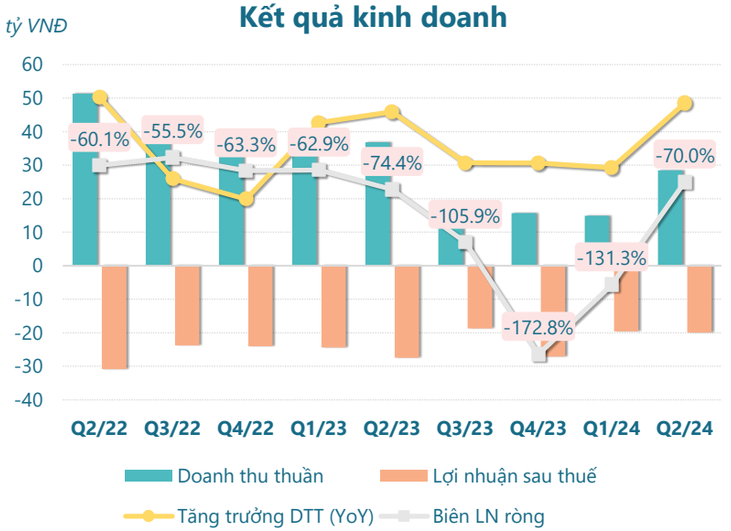

Kết quả kinh doanh của **DCT** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **28.42 tỷ đồng** giảm đi **22.9%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 19.90 tỷ đồng**, **tăng thêm 7.53 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **43.00 tỷ đồng** thấp hơn 43.4% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **43.00 tỷ đồng** thấp hơn 43.4% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -40.00 tỷ đồng** tăng thêm

Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** giảm đi 0.29 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 7.63 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 21.83 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và giảm đi 1.92 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 0.02 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và thấp hơn 129% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận

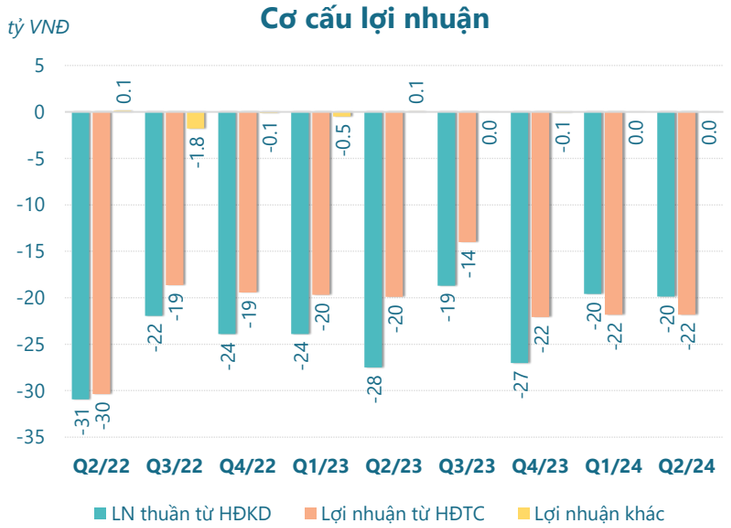

Cơ cấu chi phí

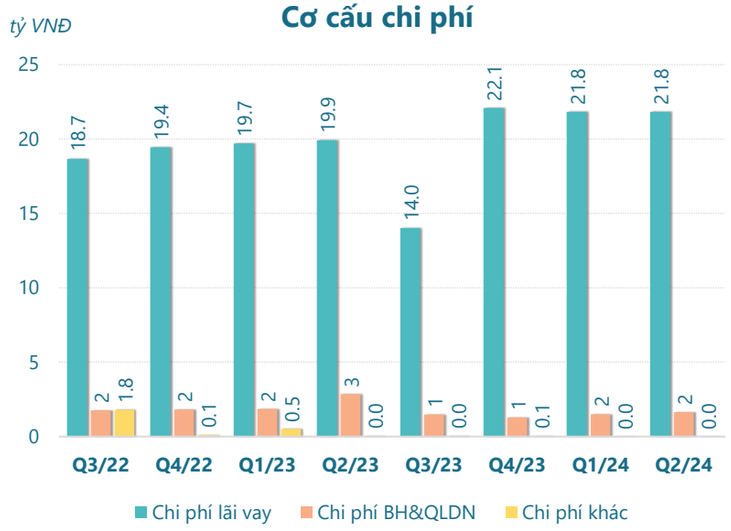

Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **21.83 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và cao hơn 9.64% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **1.63 tỷ đồng** tăng thêm 7.95% so với kỳ trước và thấp hơn 42.8% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.02 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và thấp hơn 60.0% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Tấm lợp - Vật liệu Xây dựng Đồng Nai (UPCOM: DCT)

FireAnt
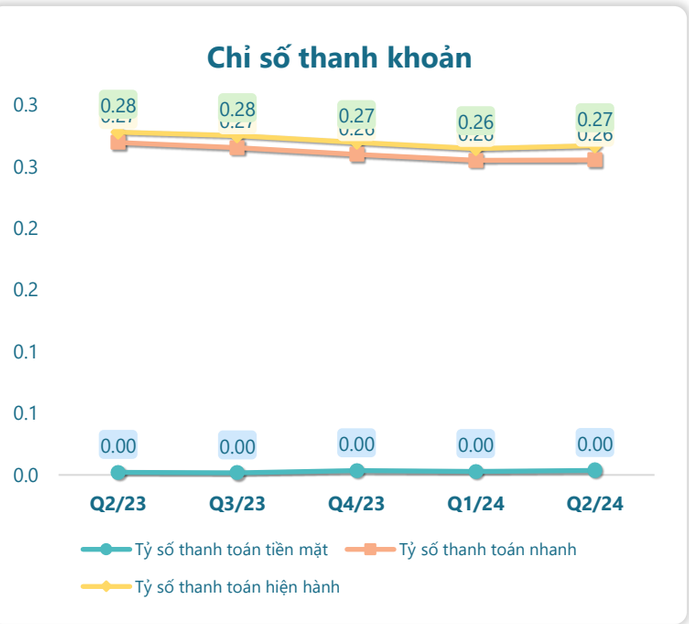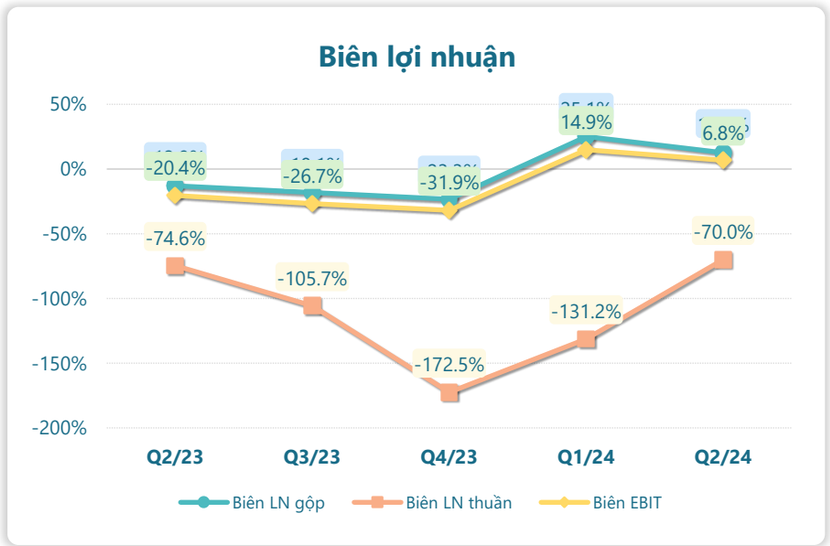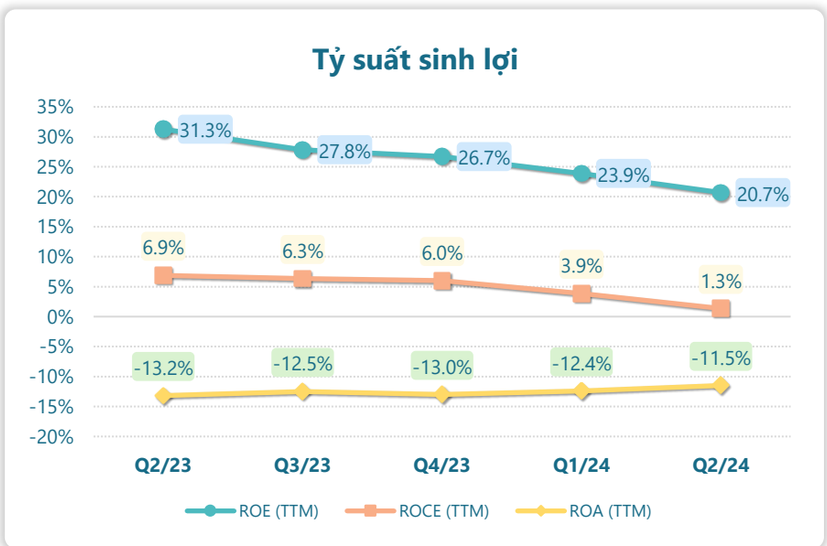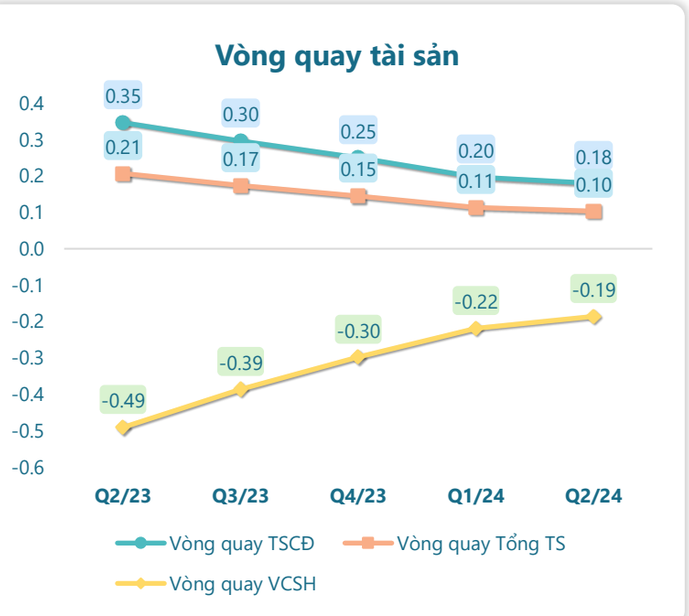
KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**28.4**	**14.9**	**90.7%**	**36.9**	**-23.0%**	**43.4**	**75.7**	**-42.7%**
Giá vốn hàng bán	24.8	11.2	122%	41.6	-40.3%	36.0	82.8	-56.5%
Lợi nhuận gộp	3.58	3.75	-4.5%	-4.75	175%	7.33	-7.11	203%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00		0.00	0.00	-7.9%
Chi phí TC	21.8	21.8	0.2%	19.9	9.7%	43.7	39.6	10.3%
Chi phí lãi vay	21.8	21.8	0.2%	19.9	9.7%	43.7	39.6	10.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.27	0.24	10.6%	0.51	-48.0%	0.50	1.13	-55.9%
Chi phí QLDN	**1.37**	**1.27**	**7.7%**	**2.34**	**-41.6%**	**2.64**	**3.57**	**-26.0%**
LN thuần từ HĐKD	-19.9	-19.6	-1.4%	-27.5	27.7%	-39.5	-51.4	23.2%
Lợi nhuận khác	**-0.02**	**-0.02**	**14.0%**	**0.07**	**-125%**	**-0.03**	**-0.43**	**91.8%**
LN trước thuế	-19.9	-19.6	-1.5%	-27.4	27.4%	-39.5	-51.8	23.8%
Lợi nhuận sau thuế	**-19.9**	**-19.6**	**-1.5%**	**-27.4**	**27.4%**	**-39.5**	**-51.8**	**23.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-19.9**	**-19.6**	**-1.5%**	**-27.4**	**27.4%**	**-39.5**	**-51.8**	**23.8%**